

CÔNG TY CỔ PHẦN MAI DAIKI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MAI DAIKI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAI DAIKI JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MAI DAIKI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109295785

3. Ngày thành lập: 06/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 77 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (không bao gồm bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649(Chính)
2.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
3.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
7.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
12.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
13.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
14.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; - Sản xuất giường tủ, bàn, ghế bằng kim loại; - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác.	3100
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
18.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
19.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
20.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
23.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
24.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	4669
25.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sửa chữa xe đạp; - Sửa chữa quần áo; - Sửa chữa đồ trang sức; - Sửa chữa đồng hồ, dây, hộp đồng hồ,...; - Sửa chữa dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng thể thao); - Sửa chữa nhạc cụ, sách, đồ dùng cá nhân và gia đình khác.	9529

26.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (không bao gồm dịch vụ báo cáo tòa án, dịch vụ lấy lại tài sản và hoạt động đấu giá độc lập)	8299
31.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
32.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33.	Quảng cáo	7310
34.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
36.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
37.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm làm con dấu)	3290
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng; Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; Khảo sát xây dựng; Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình; (Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng; (Điều 152, 156 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13)	7110
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐẶNG PHAN VIỆT HOÀNG	Số 41 Hàng Bè, Phường Hàng Bạc, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	69.000	690.000.000	69,000	C1825165	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	69.000	690.000.000	69,000		
2	PHẠM THỊ TUYẾT MAI	Số 98, phố Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	B5561158	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
3	TRẦN XUÂN BẮC	Thôn Bút Tháp, Xã Đình Tổ, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	1,000	125007040	
			Tổng số	1.000	10.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ TUYẾT MAI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/10/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B5561158

Ngày cấp: 10/10/2011 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 98, phố Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 98, phố Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội